

ỦY BAN NHÂN DÂN
...(1)...

Số:...../QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm.....

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Tổ khuyến nông cộng đồng...(2)....

ỦY BAN NHÂN DÂN...(1)....

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về Khuyến nông;

Căn cứ Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Công văn số 9583/BNMT-KN ngày 25/11/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc hướng dẫn củng cố, kiện toàn cộng tác viên khuyến nông, tổ khuyến nông cộng đồng;

Thực hiện Công văn số 8174/UBND-NC ngày 28/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc triển khai Công văn số 9583/BNMT-KN.

Căn cứ Công văn số 7831/SNNMT-KN ngày 11/12/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lâm Đồng về việc củng cố, kiện toàn Tổ khuyến nông cộng đồng trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt thành lập Tổ khuyến nông cộng đồng ...(2)... gồm các ông bà có tên sau:

- | | |
|-----------------|-------------|
| 1. Ông/bà..... | - Tổ trưởng |
| 2. Ông /bà..... | - Tổ phó |
| 3. Ông /bà..... | - Tổ viên |
| 4. | |

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ, hoạt động chính

1. Chức năng nhiệm vụ

Tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

Thực hiện các nhiệm vụ về khuyến nông, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật trong nông nghiệp do cấp có thẩm quyền giao.

Hoạt động tư vấn, dịch vụ và chuyển giao công nghệ phục vụ phát triển sản xuất nông nghiệp, ngành nghề nông thôn, xây dựng nông thôn mới, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa, cộng đồng dân cư nông thôn, bảo vệ môi trường sinh thái.

2. Hoạt động chính:

- Chuyển giao tiên bộ kỹ thuật nông nghiệp và công nghệ, tổ chức quản lý sản xuất kinh doanh nông nghiệp hiệu quả và bền vững.
- Dịch vụ giống, vật tư, thiết bị nông nghiệp, bảo vệ thực vật, thú y, ...
- Tư vấn thành lập, phát triển hợp tác xã (sau đây viết tắt là HTX) nông nghiệp, tổ hợp tác: Tư vấn thành lập HTX, tổ hợp tác, tư vấn xây dựng Điều lệ và tổ chức hoạt động, tư vấn xây dựng kế hoạch, phương án sản xuất kinh doanh, tư vấn quy trình tổ chức quản lý, tư vấn liên kết, hợp tác, kết nối thị trường.
- Tư vấn chính sách và pháp luật về nông nghiệp và phát triển nông thôn.
- Tư vấn, dịch vụ tổ chức quản lý sản xuất, chuyển đổi số, quản lý chất lượng, truy xuất nguồn gốc, xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu sản phẩm.
- Tư vấn khởi nghiệp, lập dự án đầu tư.
- Tham gia Chương trình xây dựng NTM, chương trình đào tạo nghề nông nghiệp cho người lao động nông thôn, bảo tồn và phát triển các ngành nghề, làng nghề truyền thống.
- Tư vấn liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, xúc tiến thương mại, tiêu thụ nông sản.
- Tham gia phát triển du lịch nông thôn gắn với nông nghiệp sinh thái, bảo tồn các giá trị văn hóa nông thôn.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động

- Công khai, minh bạch.
- Tuân thủ các quy định của pháp luật, quy định của địa phương và nội quy, quy chế, điều lệ hoạt động của tổ.
- Liên kết, hợp tác chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức trong quá trình hoạt động.
- Địa điểm, phương tiện làm việc: UBND xã tạo điều kiện về địa điểm và phương tiện là m việc cho tổ khuyến nông cộng đồng hoạt động ổn định, lâu dài.

Điều 4. Kinh phí hoạt động

- Nguồn do ngân sách cấp theo các nhiệm vụ được giao (nếu có).
- Nguồn thu từ các hoạt động tư vấn, dịch vụ.
- Nguồn thu từ các hoạt động liên kết, hợp tác với các tổ chức, cá nhân.

- Nguồn thu từ tham gia các dự án, đề tài.
- Nguồn vốn vay từ các ngân hàng, tổ chức tín dụng theo quy định.
- Nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Tổ trưởng Tổ khuyến nông cộng đồng chịu trách nhiệm chủ trì thực hiện các nội dung sau:

- Xây dựng nội quy, quy chế, điều lệ hoạt động của tổ và hoạt động theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động đạt hiệu quả.

2. Tổ khuyến nông cộng đồng căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan để tổ chức, triển khai thực hiện các hoạt động đạt hiệu quả, đảm bảo đúng quy định.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các các tổ chức, các cá nhân có liên quan và các ông bà có tên tại Điều 1 căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Trung tâm Khuyến nông tỉnh;
- Lưu:

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Ghi chú:

- (1): Tên Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định.
- (2): Tên của tổ khuyến nông cộng đồng (có thể là danh từ riêng hoặc tên của địa danh thuộc địa phương hoặc tên của địa phương).

DANH SÁCH THÀNH VIÊN TỔ KHUYẾN NÔNG CỘNG ĐỒNG ...(2)...

(kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày .../.../.....)

STT	Họ và tên	Ngày,tháng , năm sinh	Địa chỉ	Chức vụ	Trình độ chuyên môn	Ghi chú